

# **PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

## **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2011/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2011*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế  
đối với Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan giai đoạn 2011 - 2015**

## **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng**

Thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế áp dụng đối với Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan thuộc Bộ Tài chính giai đoạn 2011 - 2015.

#### **Điều 2. Mục tiêu, yêu cầu**

1. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với các khoản thu ngân sách nhà nước và các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm tính công khai, minh bạch, đơn giản, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tham gia vào quá trình giám sát công chức thuế, hải quan thực thi pháp luật.

3. Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí hoạt động, thúc đẩy sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, có trình độ chuyên môn cao; sử dụng kinh phí được giao gắn với kết quả và hiệu quả hoạt động; trao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho thủ trưởng đơn vị trong tổ chức công việc, sử dụng lao động và sử dụng các nguồn lực tài chính.

4. Chủ động sử dụng nguồn kinh phí được giao, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, góp phần bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức; tập trung đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa công nghệ thông tin và trang bị kỹ thuật, công nghệ quản lý, bảo đảm điều kiện cho hội nhập quốc tế; tăng cường đào tạo kiến thức, nghiệp vụ và kỹ năng quản lý hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức. Bảo đảm đáp ứng mục tiêu của Chiến lược phát triển Thuế, Hải quan đến năm 2020.

5. Thực hiện công khai dân chủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức Thuế, Hải quan.

### **Điều 3. Về biên chế**

1. Biên chế của Tổng cục Thuế; biên chế của Tổng cục Hải quan được xác định trong phạm vi tổng số biên chế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho Bộ Tài chính. Bộ trưởng Bộ Tài chính giao chỉ tiêu biên chế cho Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng tổng cục. Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan sắp xếp bộ máy quản lý và sử dụng lao động theo đúng chủ trương tinh giản biên chế của Nhà nước.

2. Trường hợp do thành lập thêm hoặc sáp nhập cơ quan Thuế, Hải quan tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc được bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Tài chính thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Ngoài số biên chế được giao, cơ quan Thuế, Hải quan được hợp đồng thuê khoán công việc và hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Nguồn kinh phí bảo đảm hoạt động**

1. Kinh phí hoạt động của Tổng cục Thuế và của Tổng cục Hải quan được phân bổ hàng năm theo mức ổn định là 1,9% trên dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm do Quốc hội, Chính phủ giao Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan thực hiện và được tổng hợp trong dự toán thu - chi ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài chính trình Chính phủ, Quốc hội quyết định.

2. Ngoài mức kinh phí được giao quy định tại khoản 1 Điều này, hàng năm Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan còn được sử dụng các nguồn kinh phí sau:

a) Kinh phí ngân sách nhà nước giao:

- Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ;
- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo chương trình của Nhà nước;
- Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác của Chính phủ ngoài nhiệm vụ thường xuyên;
- Thực hiện tinh giản biên chế theo chế độ do Nhà nước quy định.

b) Phí và lệ phí được phép để lại theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, nguồn kinh phí hợp pháp khác được sử dụng theo quy định của pháp luật.

3. Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan tự trang trải các khoản chi tăng thêm theo chính sách, chế độ mới do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo chủ trương và yêu cầu thay đổi chính sách hiện hành. Trường hợp do các yếu tố khách quan mà mức kinh phí được giao của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan theo quy định tại khoản 1 Điều này không đủ để bảo đảm mức chi tối thiểu duy trì hoạt động của bộ máy thì Bộ trưởng Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

### **Điều 5. Sử dụng kinh phí hoạt động**

1. Nguồn kinh phí quy định tại khoản 1 Điều 4 được phân bổ và giao dự toán cho Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan đảm bảo: chi đầu tư xây dựng tối thiểu 10%, chi mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị tối thiểu 25% và chi hoạt động thường xuyên tối đa 65% trên tổng dự toán chi được giao.

2. Nội dung sử dụng kinh phí hoạt động

a) Chi đầu tư xây dựng:

- Thực hiện các dự án đầu tư, công trình của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan theo kế hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Trong trường hợp cần thiết, phải tập trung vốn đẩy nhanh tiến độ để sớm đưa vào khai thác, sử dụng dự án, công trình đang triển khai nhưng chưa bố trí được vốn, Bộ trưởng Bộ Tài chính được điều chuyển vốn đầu tư đã bố trí của dự án, công trình thuộc Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ.

Việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng thực hiện theo các quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng.

b) Chi mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị:

- Chi mua sắm tài sản, trang thiết bị làm việc phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ;